

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Việc thực hiện trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp

Thực hiện Quyết định số 05/QĐ-TTr ngày 04/01/2024 của Chánh Thanh tra tỉnh Hà Nam về thanh tra chuyên đề trách nhiệm về thực hiện công vụ của cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Đoàn thanh tra đã tiến hành làm việc tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số ..0.4../BC-ĐTTr ngày 26/4/2024 của Đoàn thanh tra, Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

#### A. KHÁI QUÁT CHUNG

Sở Kế hoạch và Đầu tư (Sở KH&ĐT) là cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, có trách nhiệm tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh về kế hoạch và đầu tư bao gồm các lĩnh vực: tham mưu tổng hợp về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức thực hiện và kiến nghị, đề xuất cơ chế, chính sách quản lý kinh tế - xã hội; đầu tư trong nước, ngoài nước; khu công nghiệp, cụm CN-TTCN, quản lý nguồn hỗ trợ phát triển chính thức ODA, đấu thầu, đăng ký kinh doanh, quản lý các vấn đề về tổ chức kinh tế thuộc mọi thành phần kinh tế và các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật. Trong những năm qua, việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp nhanh, gọn, kịp thời, việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) để triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước nói chung và của Sở KH&ĐT nói riêng là hết sức quan trọng; việc thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công (DVC) đã có nhiều chuyển biến tích cực, bước đầu đã gắn kết với chuyển đổi số góp phần tích cực trong việc thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 15/9/2021 của Tỉnh uỷ Hà Nam về đẩy mạnh CCHC, trọng tâm là hiện đại hoá nền hành chính... là điều kiện cần thiết cho việc nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo môi trường thuận lợi, bình đẳng, thu hút các nhà đầu tư; là một khâu đột phá để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh...

#### B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

\* **Phạm vi, giới hạn:** Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra, xác minh trên cơ sở báo cáo và hồ sơ, tài liệu có liên quan do Sở KH&ĐT cung cấp; đơn vị chịu trách nhiệm trước báo cáo của mình.

**I. Trách nhiệm quản lý nhà nước về việc thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công cho cá nhân, tổ chức**

**1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước, của đơn vị về trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ hành chính công cho cá nhân, tổ chức**

Sở KH&ĐT đã nghiêm túc triển khai quán triệt các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về trách nhiệm của công chức, viên chức đối với nhiệm vụ giải quyết TTHC và cung cấp DVC cho tổ chức, cá nhân thông qua các buổi sinh hoạt chi bộ, giao ban và trên hệ thống QLVB, cổng TTĐT của đơn vị.

Từ năm 2021 - 2023, Sở KH&ĐT đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai nhiệm vụ kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, ban hành 14 văn bản<sup>1</sup> để làm cơ sở cho việc tổ chức triển khai, thực hiện tại đơn vị, như: Các kế hoạch về kiểm soát TTHC, rà soát, đánh giá TTHC hàng năm, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình Tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai, thực hiện các quy định của Nhà nước, của đơn vị về trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức; Ngoài ra, đơn vị đã ban hành các văn bản chỉ đạo khác có liên quan đến công tác CCHC, cung cấp DVC cho cá nhân, tổ chức.

Thực hiện đăng tải các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của Sở về công tác CCHC trên Cổng thông tin điện tử và các kênh thông tin của Sở và trên Bản tin kinh tế Đầu tư hàng quý để thông tin, tuyên truyền tới người dân, doanh nghiệp (*Bản tin do Sở KH&ĐT chủ trì biên tập và xuất bản*).

\* Đến thời điểm thanh tra, Sở KH&ĐT đã cung cấp: 92 dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 20 dịch vụ công trực tuyến một phần.

**2. Việc kiểm soát, kiến nghị hoặc ban hành theo thẩm quyền để loại bỏ hoặc chỉnh sửa TTHC không phù hợp, phức tạp, phiền hà; bổ sung TTHC cần thiết, đáp ứng nhu cầu thực tế**

Sở KH&ĐT có 112 thủ tục thuộc các lĩnh vực: Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp; Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp đối với doanh nghiệp

---

<sup>1</sup>Kế hoạch số 2038/KH-SKHĐT ngày 04/10/2021 về thực hiện Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành chương trình CCHC giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 2869/KH-SKHĐT ngày 31/12/2021 về thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 15/9/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC, trọng tâm là hiện đại hoá nền hành chính, hướng đến xây dựng chính quyền số, cải cách TTHC, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 2843/KH-SKHĐT ngày 31/12/2021 về CCHC năm 2022; Kế hoạch số 196/KH-SKHĐT ngày 26/01/2022 về kiểm soát TTHC năm 2022; Kế hoạch số 211/KH-SKHĐT ngày 27/01/2022 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2022; Kế hoạch số 614/KH-SKHĐT ngày 29/3/2022 về đẩy mạnh cải cách TTHC giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 765/KH-SKHĐT ngày 19/4/2022 về ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2022; Kế hoạch số 1965/KH-SKHĐT ngày 06/9/2022 về thực hiện Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo số 1691/TB-VPUB ngày 27/6/2022 của Văn phòng UBND tỉnh; Kế hoạch số 3047/KH-SKHĐT ngày 26/12/2022 về CCHC năm 2023; Kế hoạch số 3133/KH-SKHĐT ngày 31/12/2022 về kiểm tra việc thực hiện CCHC và rà soát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2023; Kế hoạch số 142/KH-SKHĐT ngày 31/01/2023 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023; Kế hoạch số 62/KH-SKHĐT ngày 11/01/2023 về kiểm soát TTHC năm 2023; Kế hoạch số 63/KH-SKHĐT ngày 11/01/2023 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2023; Kế hoạch số 3061/KH-SKHĐT ngày 27/12/2022 về ứng

do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Đầu tư tại Việt Nam; Đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Hằng năm, đơn vị đã triển khai rà soát các TTHC để hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung các TTHC không phù hợp, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 05 quyết định về công bố danh mục TTHC, danh mục TTHC mới, TTHC sửa đổi, bổ sung, hoặc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&ĐT: Quyết định số 1688/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 và số 1705/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 về công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành KH&ĐT tỉnh Hà Nam; Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 về công bố danh mục TTHC mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở KH&ĐT; Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 về công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện; Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 về công bố danh mục TTHC mới ban hành lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh cấp tỉnh và TTHC mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực triển đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở.

\* Kết quả: Từ năm 2021- 2023 cắt giảm 41 TTHC, bổ sung thêm 17 TTHC.

### ***3. Việc tổ chức vận hành bộ phận một cửa và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định***

Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC (Nghị định số 61/2018/NĐ-CP); Quyết định số 1548/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam. Sở KH&ĐT bố trí 01 công chức chính thức, 01 công chức dự phòng làm nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, số hoá hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Trung tâm); chỉ đạo các phòng nghiệp vụ phối hợp thẩm định, giải quyết hồ sơ.

Việc thực hiện quy trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC (Nghị định số 107/2021/NĐ-CP) và Quyết định 1548/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế và tổ chức hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam.

### ***4. Việc công bố, công khai TTHC theo quy định; việc thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết; việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC***

- Tính đến 30/11/2023, Sở KH&ĐT có 112 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đã công khai: trên Cổng thông tin điện tử của Sở, Hệ thống thông tin giải

Á. TTHC... Trung tâm Phục vụ hành chính

công của tỉnh. Việc công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 346/KH-UBND ngày 05/12/2021 của UBND tỉnh Hà Nam về số hoá kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh, Sở đã triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC: Về kết nối hạ tầng thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Hiện nay chưa thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin đăng ký Doanh nghiệp quốc gia - Bộ KH&ĐT và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (Lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp và hoạt động của doanh nghiệp). Đơn vị đã thực hiện lưu kho trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp nên không thực hiện lưu kho trên Hệ thống, bàn giao 61 bản giấy kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2022 cho Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện số hóa theo quy định. Quá trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả TTHC phù hợp với quy trình điện tử được xây dựng và triển khai thực hiện, đáp ứng yêu cầu công khai, minh bạch quy trình giải quyết TTHC.

- Quá trình giải quyết TTHC được đôn đốc, kiểm tra, theo dõi, giám sát, đánh giá bằng các phương thức khác nhau trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Không làm phát sinh chi phí thực hiện TTHC cho tổ chức, cá nhân ngoài quy định của pháp luật,...

\* Kết quả đã thực hiện của Sở KH&ĐT, như sau:

Số hồ sơ đã giải quyết chiếm 99,93% tổng số hồ sơ tiếp nhận; Việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử: Năm 2022: đạt 99,41%; năm 2023: đạt 98,06%; Kết quả số hóa hồ sơ: Năm 2022: đạt 31,1%; năm 2023: đạt 61,7%;

Tỷ lệ lưu kho và tái sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa: 0%

**\* Tồn tại:**

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành một số quyết định công bố TTHC chưa kịp thời, thời gian công bố còn chậm:

+ Quyết định số 1688/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 và số 1705/QĐ-UBND, ngày 27/9/2021 về công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành KH&ĐT (Ngày 30/6/2021, Bộ KH&ĐT ban hành Quyết định số 885/QĐ-BKHĐT; Đến ngày 15/9/2021, Sở KH&ĐT có Tờ trình số 1859/TTr-SKHĐT).

+ Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 về công bố danh mục TTHC mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở KH&ĐT (Ngày 03/6/2022, Bộ KH&ĐT ban hành Quyết định số 1014/QĐ-BKHĐT; Đến ngày 25/8/2022, Sở KH&ĐT có Tờ trình số 1875/TTr-SKHĐT).

+ Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 về công bố danh mục TTHC mới ban hành lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh cấp tỉnh và TTHC mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở KH&ĐT (Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT,

ngày 10/8/2023 của Bộ KH&ĐT; Tờ trình số 1827/TTr-SKHĐT, ngày 14/8/2023 của Sở KH&ĐT, Tờ trình số 1844/TTr-SKHĐT, ngày 16/8/2023 của Sở KH&ĐT).

- Tại thời điểm thanh tra, trên công thông tin điện tử của Sở chưa công khai Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố danh mục TTHC mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đầu tư...

- Thời điểm thanh tra, mới thực hiện kết nối liên thông giữa Hệ thống đăng ký doanh nghiệp hợp tác xã và kinh doanh với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Nam; chưa thực hiện kết nối liên thông giữa Hệ thống giải quyết TTHC với Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành; tỷ lệ lưu kho và khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa còn rất thấp.

### **5. Việc kiểm tra, đôn đốc, xử lý đối với cán bộ, công chức trong việc giải quyết TTHC và cung cấp dịch DVC trực tuyến cho cá nhân, tổ chức**

Hàng năm, Sở KH&ĐT lãnh đạo, chỉ đạo ban hành các quyết định quy định cụ thể về trách nhiệm, quyền hạn, quan hệ công tác và chế độ làm việc; quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm căn cứ để các cán bộ, đảng viên trong cơ quan nghiêm túc thực hiện và đã ban hành kế hoạch kiểm tra và tổ chức kiểm tra về việc thực hiện CCHC, soát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Sở; thực hiện quy định về tiêu chuẩn đạo đức, lối sống của cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan. Tổ kiểm tra của Sở KH&ĐT có các báo cáo: Số 01/BC-TKT ngày 12/10/2021 về kiểm tra thực hiện CCHC và rà soát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Sở KH&ĐT năm 2021; Số 01/BC-TKT ngày 13/10/2022 về kiểm tra thực hiện CCHC và rà soát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Sở KH&ĐT năm 2022; Số 01/BC-TKT ngày 06/11/2023 về kiểm tra thực hiện CCHC và rà soát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc KH&ĐT năm 2023.

\* Đối với việc đôn đốc, xử lý đối với cán bộ công chức, viên chức trong giải quyết TTHC: Sở có Văn bản số 3165/SKHĐT-TTS ngày 29/12/2023 về việc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách TTHC. Trước thời điểm ra văn bản nêu trên, Sở đã đôn đốc, nhắc nhở cán bộ công chức thực hiện nghiêm việc giải quyết TTHC, đặc biệt là 15 hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn thông qua các cuộc họp, giao ban hàng tuần, tháng, quý (đã có kết quả giải quyết nhưng cán bộ chậm chuyển bước để kết thúc).

## **II. Việc giải quyết thủ tục hành chính (từ ngày 15/6/2021 đến 30/11/2023)**

1. Theo báo cáo của đơn vị và kết quả tổng hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, trên Hệ thống thông tin đăng ký Doanh nghiệp quốc gia - Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Tổng số hồ sơ TTHC trong kỳ báo cáo: 10.008 hồ sơ; trong đó: Số tiếp nhận trong kỳ: 9.992 hồ sơ (*Tiếp nhận trực tuyến: 8.153 hồ sơ, chiếm 81,59 %; tiếp nhận trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 1.839 hồ sơ, chiếm 18,41 %*); Số từ kỳ trước chuyển qua: 16 hồ sơ.

- Số hồ sơ đã giải quyết: 10.001 hồ sơ, chiếm 99,93 %, trong đó:

+ Số hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn: 9.986 hồ sơ, chiếm 99,85 %.

+ Số hồ sơ quá hạn: 15 hồ sơ, chiếm 0,15 % (Có 12/15 hồ sơ đã có kết quả giải quyết, thời gian trả kết quả phù hợp với thời gian quy định và đã trả kết quả cho người dân/doanh nghiệp nhưng do cán bộ chậm chuyển bước trên Hệ thống:

Có 03/15 do kiểm thử; hồ sơ nộp trùng 02 lần; hồ sơ trả lại đủ điều kiện. Do cán bộ chậm chuyển bước trên Hệ thống).

- Số hồ sơ đang giải quyết (*còn hạn*): 07 hồ sơ, chiếm 0,07 % tổng số hồ sơ tiếp nhận.

**2. Kiểm tra trạng thái hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh:**

- Kiểm tra 111 hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết quả:

+ Có 106 hồ sơ trả lại, do: Sai địa chỉ thường trú và địa chỉ liên hệ; ngành nghề ĐKKD không phù hợp; chức danh người đại diện theo pháp luật chưa phù hợp; cơ quan thuế chưa phản hồi mã số thuế; hồ sơ thiếu căn cước công dân của người nhận ủy quyền; hồ sơ không có tài liệu chứng minh quyền sử dụng đất, địa điểm thực hiện dự án đầu tư; trùng tên với doanh nghiệp khác; hồ sơ kiểm thử (Test)... Đã có văn bản trả lời, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp, việc từ chối giải quyết thực hiện theo quy định.

+ Có 05 hồ sơ trả lại: là những hồ sơ tiếp nhận trực tiếp, đã có lý do từ chối giải quyết trên Hệ thống.

**\* Tồn tại:**

- Trong số 15 hồ sơ quá hạn đã giải quyết (Phụ lục 1): Có 12 hồ sơ, cán bộ chậm chuyển bước trên Hệ thống; Có 04 hồ sơ gắn kết quả giải quyết không đúng quy định; 02 hồ sơ gắn kết quả không đủ điều kiện không đính kèm thành phần hồ sơ; 01 hồ sơ không đính kèm thành phần hồ sơ và kết quả giải quyết; 05 hồ sơ không gắn kết quả giải quyết, thành phần hồ sơ lên Hệ thống.

- Trong 111 hồ sơ trả lại không đủ điều kiện giải quyết (Phụ lục 2):

+ Có 106 hồ sơ không gắn văn bản trả lời, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp lên Hệ thống;

+ Có 05 hồ sơ (*Hồ sơ tiếp nhận trực tiếp*), đã có lý do từ chối giải quyết trên Hệ thống, tuy nhiên không có văn bản về việc hướng dẫn, trả lời người dân, doanh nghiệp theo quy định.

**III. Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị**

Từ 15/6/2021 đến 30/11/2023, Sở KH&ĐT không nhận được kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân nào liên quan đến TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

**IV. Kiểm tra xác suất một số hồ sơ đã giải quyết**

1. Hồ sơ cập nhật bổ sung thông tin trong đăng ký doanh nghiệp đối với công ty TNHH Thương mại dịch vụ Hoài Lan (Mã hồ sơ: 000.00.05.H25-0003);

2. Hồ sơ đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần đối với Công ty cổ phần dệt Hà Đông HANOSIMEX (Mã hồ sơ: 000.00.05.H25-220426-0003);

3. Hồ sơ đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đối với trường hợp chủ sở hữu công ty chuyển nhượng toàn bộ vốn điều lệ cho một cá nhân hoặc một tổ chức đối với Công ty TNHH Tín Đại Dũng (Mã hồ sơ 000.00.05.H25-210616-0001);

4. Hồ sơ thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư đối với Công ty TNHH ZHONG XIN Hoa Sen (Mã hồ sơ 000.00.05.H25-230214-0003);

5. Hồ sơ đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên đối với Công ty TNHH Quân Hà Nam (Mã hồ sơ 000.00.05.H25-230703-0001);

6. Hồ sơ điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn L&M VINA (Mã hồ sơ 000.00.05.H25-220607-0004);

7. Hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (thay đổi địa chỉ trụ sở chính) đối với Công ty TNHH Đông Châu Giang (Mã hồ sơ 000.00.05.H25-230210-0005);

8. Hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với Chi nhánh Công ty cổ phần tập đoàn Đầu tư Tây Bắc tại Hà Nam (Mã hồ sơ 000.00.05.H25-230220-0001);

9. Hồ sơ đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên đối với Công ty TNHH Phát triển xây dựng An Cường (Mã hồ sơ 000.00.05.H25-230221-0002);

Qua kiểm tra một số hồ sơ cho thấy về thành phần hồ sơ đã đầy đủ theo quy định, sơ giải quyết đúng thời hạn.

**\* Tôn tại:**

Không đính kèm file kết quả giải quyết đối với hồ sơ của Công ty cổ phần dệt Hà Đông HANOSIMEX.

**C. NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN**

**1. Ưu điểm:**

Thời gian qua, đặc biệt là từ khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Lãnh đạo Sở KH&ĐT đã quan tâm, tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác CCHC, kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện rà soát, đơn giản hoá TTHC, cắt giảm thời gian giải quyết đối với các lĩnh vực đăng ký kinh doanh, đầu tư. Ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai, thực hiện các quy định của Nhà nước, với phương châm chú trọng thực hiện việc lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân là thước đo chất lượng và hiệu quả phục vụ của cán bộ công chức và phòng, ban có thẩm quyền giải quyết TTHC. Bố trí công chức đủ tiêu chuẩn làm nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, số hoá hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Việc giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được quản lý tập trung, thống nhất; giải quyết TTHC cơ bản được kịp thời, nhanh chóng, thuận tiện, khách quan, công khai, minh bạch, đúng pháp luật. Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn trong quá trình giải quyết TTHC. Có sự đôn đốc, kiểm tra, theo dõi, giám sát trong tổ chức thực hiện, chưa phát hiện cán bộ công chức vi phạm những hành vi không được làm trong giải quyết TTHC, ứng xử, giao tiếp không phù hợp với quy chế văn hóa công sở, không phát sinh chi phí thực hiện TTHC ngoài quy định của pháp luật...

## **2. Tồn tại, hạn chế:**

- Tham mưu ban hành một số quyết định công bố, công khai TTHC chưa kịp thời, công khai chưa đầy đủ nội dung chi tiết một số TTHC.

- Thời điểm thanh tra, chưa hoàn thiện kết nối liên thông giữa Hệ thống đăng ký doanh nghiệp hợp tác xã và kinh doanh với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Nam; chưa thực hiện kết nối liên thông giữa Hệ thống giải quyết TTHC với Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành; tỷ lệ lưu kho và khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa còn rất thấp.

- Về tiếp nhận, giải quyết TTHC:

+ Hồ sơ quá hạn đã giải quyết: Có 12 hồ sơ, cán bộ chậm chuyển bước trên Hệ thống; Có 04 hồ sơ gắn kết quả giải quyết không đúng quy định (*Không dấu, chữ ký*); 02 hồ sơ gắn kết quả không đủ điều kiện không đính kèm thành phần hồ sơ; 01 hồ sơ không đính kèm thành phần hồ sơ và kết quả giải quyết; 05 hồ sơ không gắn kết quả giải quyết, thành phần hồ sơ lên Hệ thống là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 10, 11 Điều 1 Nghị định 107/NĐ-CP; Công văn số 5614/BNV-VTLTNN ngày 09/11/2021 của Bộ Nội vụ về việc lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử; khoản 1 Điều 17 Nghị định 61/2018/NĐ-CP.

+ Trong 111 hồ sơ trả lại không đủ điều kiện giải quyết: Có 106 hồ sơ không gắn văn bản trả lời, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 8, Điều 19 Nghị định 61/2018/NĐ-CP; Công văn số 5614/BNV-VTLTNN ngày 09/11/2021 của Bộ Nội vụ về việc lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử; Có 05 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp đã có lý do từ chối giải quyết trên Hệ thống, nhưng không có ý kiến bằng văn bản về hướng dẫn, trả lời người dân, doanh nghiệp là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 4, Điều 19 Nghị định 61/2018/NĐ-CP.

+ Không đính kèm file kết quả giải quyết của Công ty cổ phần dệt Hà Đông HANOSIMEX, không đính kèm file kết quả giải quyết.

**3. Nguyên nhân:** Những tồn tại trên có nguyên nhân khách quan, chủ quan, trách nhiệm trước hết thuộc Giám đốc sở, có trách nhiệm của các Phó Giám đốc sở phụ trách lĩnh vực được giao trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính, trong đó có nhiệm vụ thực hiện TTHC; có trách nhiệm của phòng, ban chuyên môn trong việc thực hiện giải quyết TTHC; của cá nhân cán bộ công chức trong thao tác thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ.

## **D. KIẾN NGHỊ**

### **1. Đề nghị Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công, quán triệt, chỉ đạo tuyên truyền về công tác CCHC, cải cách TTHC của đơn vị.

- Chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trên theo quy định.

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thuộc Sở:

+ Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, Quyết định 1548/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND tỉnh về ban hành Quy



chế và tổ chức hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các quy định khác liên quan đến thực hiện cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông.

+ Công khai kịp thời, đầy đủ các TTHC theo quy định (*danh mục và nội dung chi tiết*) đang còn hiệu lực thi hành thuộc phạm vi, chức năng của Sở trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của Sở.

+ Thực hiện cập nhật thông tin giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định tại Điều 17, 18, 19 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và đồng bộ trạng thái giải quyết TTHC với Cổng dịch vụ công quốc gia.

+ Thường xuyên kiểm tra, cập nhật tiến độ xử lý từng hồ sơ trên Hệ thống; không để xảy ra tình trạng hồ sơ trễ hẹn trên Hệ thống làm ảnh hưởng đến Chỉ số CCHC của tỉnh; Thực hiện nghiêm ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 3425/UBND-HCCKSTT ngày 19/12/2022 về việc chấn chỉnh công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC.

+ Chỉ đạo phối hợp thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống đăng ký kinh doanh và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Nam.

- Quan tâm công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp-nhận và trả kết quả giải quyết TTHC.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công vụ của cán bộ, công chức trong việc thực hiện giải quyết TTHC.

- Thực hiện nghiêm việc xin lỗi cá nhân, tổ chức khi cán bộ, công chức, viên chức vi phạm về những hành vi không được làm trong giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

## **2. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo:**

- Văn phòng UBND tỉnh: Tiếp tục thực hiện tốt công tác hướng dẫn, theo dõi, giám sát, đôn đốc việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông của các đơn vị qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Định kỳ hàng tháng tổng hợp kết quả giải quyết TTHC, công khai danh sách cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ TTHC chậm, muộn hoặc có hành vi những nhiều, tiêu cực và đề các đơn vị biết chỉ đạo xử lý.

- Sở Nội vụ: Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo chấn chỉnh kịp thời việc thực hiện công tác CCHC và thực thi công vụ.

- Sở Thông tin và truyền thông: Tham mưu rà soát toàn bộ TTHC đủ điều kiện thực hiện DVC trực tuyến theo Quyết định số 2144/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh; cấu hình mức phí, lệ phí theo Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử. Tham mưu chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương thực hiện số hóa hồ sơ, số hóa kết quả giải quyết TTHC; Tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Tiến tục hoàn thành việc kết nối Kho quản lý dữ liệu

điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Công Dịch vụ công quốc gia; triển khai việc thực hiện lưu kho và khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.

Đề nghị sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị thanh tra về Thanh tra tỉnh trước ngày 31/7/2024./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra Chính phủ; (đề b/c)
- UBND tỉnh; (đề b/c)
- Sở Kế hoạch và Đầu tư; (đề t/h)
- Lưu: VT, PNV I, III, IV.

**CHÁNH THANH TRA**



**Lê Minh Đức**



Số hồ sơ	Ngày tiếp nhận	Ngày hẹn trả kết quả	Ngày có kết quả	Tên cán bộ/Bộ phận xử lý HS	Tên đơn vị	Ngày bắt đầu theo quy trình	Ngày kết thúc theo quy trình	Ngày kết thúc thực tế	GI	ch
000.00.05.H25-210617-0001	17/06/2021	21/06/2021 08:02:54	21/06/2021 08:31:23	Phạm Thị Thu Hà		17/06/2021 08:03:58	21/06/2021 08:03:58	21/06/2021 08:31:23		
000.00.05.H25-210617-0002	17/06/2021	21/06/2021 08:17:40	21/06/2021 08:31:38	Phạm Thị Thu Hà		17/06/2021 08:24:52	21/06/2021 08:24:52	21/06/2021 08:31:38		
000.00.05.H25-211227-0003	27/12/2021	29/12/2021 14:31:25	29/12/2021 16:02:02	Phạm Thị Thu Hà		27/12/2021 14:32:37	29/12/2021 14:32:37	29/12/2021 16:02:02		
000.00.05.H25-220520-0010	20/05/2022	24/05/2022 08:17:45	24/05/2022 08:25:53	Phạm Thị Thu Hà		20/05/2022 14:18:01	24/05/2022 08:18:01	24/05/2022 08:25:53		
000.00.05.H25-220525-0003	25/05/2022	27/05/2022 07:50:45	27/05/2022 08:00:55	Phạm Thị Thu Hà		25/05/2022 13:51:11	27/05/2022 07:51:11	27/05/2022 08:00:55		
000.00.05.H25-220714-0006	14/07/2022	22/07/2022 17:00:00	25/07/2022 08:46:19	Phòng Hợp tác đầu tư Sở KH và DT Hàng Văn Hồng		14/07/2022 17:58:22	22/07/2022 17:00:00	25/07/2022 08:46:19		
000.00.05.H25-220803-0004	03/08/2022	04/08/2022 14:41:17	05/08/2022 07:59:18	Phòng Hợp tác đầu tư Sở KH và DT Hàng Văn Hồng		03/08/2022 14:41:44	04/08/2022 14:41:44	05/08/2022 07:59:18		
000.00.05.H25-221026-0004	26/10/2022	28/10/2022 14:02:37	28/10/2022 15:15:49	Phạm Thị Thu Hà		26/10/2022 14:03:26	28/10/2022 14:03:26	28/10/2022 15:15:49		
000.00.05.H25-230505-0001	5/5/2023 8:49	5/8/2023 14:49	5/9/2023 7:25							
000.00.05.H25-230216-0001	16/02/2023	20/02/2023 08:14:07	20/02/2023 08:18:27							
000.00.05.H25-230427-0010	27/04/2023	5/4/2023 11:00	5/4/2023 16:55							
000.00.05.H25-230428-0002	28/04/2023	5/4/2023 16:23	5/4/2023 17:01							

Hồ sơ trẻ hen do chàm chuyên bước nhưng gần kết quả giải quyết không dùng quy định và không gần kết quả giải quyết, thành phần hồ sơ lên Hệ thống

Trụ mục 1.2

Số hồ sơ	Ngày tiếp nhận	Ngày hẹn trả kết quả	Ngày có kết quả	Tên cán bộ/Bộ phận xử lý HS	Tên đơn vị	Ngày bắt đầu theo quy trình	Ngày kết thúc theo quy trình	Ngày kết thúc thực tế	Ghi
----------	----------------	----------------------	-----------------	-----------------------------	------------	-----------------------------	------------------------------	-----------------------	-----

Đã gần kết quả giải quyết không dùng quy định lên Hệ thống

00.00.05.H25-230505-0001	5/5/2023 8:49	5/8/2023 14:49	5/9/2023 7:25						
00.00.05.H25-230216-0001	16/02/2023	20/02/2023 08:14:07	20/02/2023						
00.00.05.H25-230427-0010	27/04/2023	5/4/2023 11:00	5/4/2023 16:55						
00.00.05.H25-230428-0002	28/04/2023	5/4/2023 16:23	5/4/2023 17:01						

Đã gần kết quả giải quyết không đủ điều kiện, không định kèm thành phần hồ sơ lên Hệ thống

00.00.05.H25-220803-0004	03/08/2022	04/08/2022 14:41:17	05/08/2022 07:59:18	Đặng Văn Hồng Phòng Hợp tác đầu tư Sở KH và ĐT	Phạm Thị Thu Hà	03/08/2022 14:41:44	04/08/2022 14:41:44	05/08/2022 07:59:18	
00.00.05.H25-221026-0004	26/10/2022	28/10/2022 14:02:37	28/10/2022 15:15:49	Phạm Thị Thu Hà	Phạm Thị Thu Hà	26/10/2022 14:03:26	28/10/2022 14:03:26	28/10/2022 15:15:49	

Không định kèm thành phần hồ sơ và kết quả giải quyết lên Hệ thống

00.00.05.H25-220525-0003	25/05/2022	27/05/2022 07:50:45	27/05/2022 08:00:55	Phạm Thị Thu Hà	Phạm Thị Thu Hà	25/05/2022 13:51:11	27/05/2022 07:51:11	27/05/2022 08:00:55	
--------------------------	------------	---------------------	---------------------	-----------------	-----------------	---------------------	---------------------	---------------------	--

Không gần kết quả giải quyết và thành phần hồ sơ lên Hệ thống

00.00.05.H25-210617-0001	17/06/2021	21/06/2021 08:02:54	21/06/2021 08:31:23	Phạm Thị Thu Hà	Phạm Thị Thu Hà	17/06/2021 08:03:58	21/06/2021 08:03:58	21/06/2021 08:31:23	
00.00.05.H25-210617-0002	17/06/2021	21/06/2021 08:17:40	21/06/2021 08:31:38	Phạm Thị Thu Hà	Phạm Thị Thu Hà	17/06/2021 08:24:52	21/06/2021 08:24:52	21/06/2021 08:31:38	
00.00.05.H25-211227-0003	27/12/2021	29/12/2021 14:31:25	29/12/2021 16:02:02	Phạm Thị Thu Hà	Phạm Thị Thu Hà	27/12/2021 14:32:37	29/12/2021 14:32:37	29/12/2021 16:02:02	
00.00.05.H25-220520-0010	20/05/2022	24/05/2022 08:17:45	24/05/2022 08:25:53	Phạm Thị Thu Hà	Phạm Thị Thu Hà	20/05/2022 14:18:01	24/05/2022 14:18:01	24/05/2022 08:25:53	
00.00.05.H25-220714-0006	14/07/2022	22/07/2022 17:00:00	25/07/2022 08:46:19	Đặng Văn Hồng Phòng Hợp tác đầu tư Sở KH và ĐT	Đặng Văn Hồng	14/07/2022 17:58:22	22/07/2022 17:00:00	25/07/2022 08:46:19	





## Phụ lục 2

### Hồ sơ không đủ điều kiện của Sở Kế hoạch và Đầu tư

(Ban hành kèm theo Kết luận số 12/KL-TTr ngày 15/5/2024 của Thanh tra tỉnh)

SỐ HỒ SƠ	VỀ VIỆC	LÝ DO	GHI CHÚ
<b>Không gắn văn bản trả lời, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp lên Hệ thống</b>			
000.00.05.H25-231121-0002	2.002045.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Sai địa chỉ thường trú và địa chỉ liên hệ	
000.00.05.H25-231121-0004	2.001996.000.00.00.H25 - Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	DN xem lại ngành nghề đkkd, không chính xác	
000.00.05.H25-231121-0003	2.002010.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần.	DN xem lại chức danh người đại diện theo pháp luật	
000.00.05.H25-231115-0001	2.002069.000.00.00.H25 - Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).	Thuế chưa phân hồi mst	
000.00.05.H25-231114-0003	2.001583.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên.	Thuế chưa phân hồi mã số thuế	
000.00.05.H25-231027-0007	2.002023.000.00.00.H25 - Giải thể doanh nghiệp .	Thiếu CCCD của người nhận ủy quyền	
000.00.05.H25-231025-0007	2.002041.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).	DN đang không hoạt động tại địa chỉ đã ĐK-> Yêu cầu DN sang thuế cập nhật lại tình trạng pháp lý	
000.00.05.H25-231018-0003	2.002009.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).	ĐỀ NGHỊ DOANH NGHIỆP XEM LẠI THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ, BIÊN BẢN HỌP LÚC 10H30 NGÀY 20/10 NHƯNG NỘP HỒ SƠ TỪ NGÀY 18/10/2023	
000.00.05.H25-231016-0006	2.001996.000.00.00.H25 - Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	DN XEM LẠI NỘI DUNG SỬA ĐỔI CHI TIẾT NGÀNH NGHỀ KINH DOANH	
000.00.05.H25-231016-0005	2.002015.000.00.00.H25 - Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	ĐỀ NGHỊ DOANH NGHIỆP CUNG CẤP THÔNG TIN CỦA THÀNH VIÊN	
000.00.05.H25-231009-0003	2.001583.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên.	THUẾ CHƯA TRẢ MST	
000.00.05.H25-231006-0002	2.002015.000.00.00.H25 - Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	ĐỀ NGHỊ DOANH NGHIỆP CUNG CẤP THÔNG TIN CỦA THÀNH VIÊN	
000.00.05.H25-231005-0007	2.001199.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên.	Đề Nghị doanh nghiệp xem lại địa chỉ trụ sở chính Công ty đăng kí	
000.00.05.H25-231003-0013	2.001583.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên.	THUẾ CHƯA PHẢN HỒI MST	
000.00.05.H25-231003-0010	1.009664.000.00.00.H25 - Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	Không có tài liệu chứng minh quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư; đề nghị bổ sung tài liệu chứng minh năng lực tài chính; đề nghị làm rõ mục tiêu, quy mô công suất dự án	
000.00.05.H25-231003-0002	2.002023.000.00.00.H25 - Giải thể doanh nghiệp .	CHƯA HOÀN THÀNH NGHĨA VỤ THUẾ	

SỐ HỒ SƠ	VỀ VIỆC	LÝ DO	GHI CH
000.00.05.H25-231003-0008	2.002023.000.00.00.H25 - Giải thể doanh nghiệp .	NNT chưa hoàn thành nghĩa vụ thuế tại CQT. Thông tin của NNT chưa được CQT ghi nhận. Đề nghị CQ ĐKKD hướng dẫn NNT đến CQT quản lý để làm thủ tục hoàn thành NVT theo quy định của pháp luật thuế	
000.00.05.H25-231003-0006	2.001199.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên.	THUẾ CHƯA PHẢN HỒI MST	
000.00.05.H25-230926-0002	2.001583.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên.	Mã số thuế 06D-001287 không tồn tại trong hệ thống thuế. Thông tin NNT chưa được CQT ghi nhận. Đề nghị CQ ĐKKD hoàn thiện và truyền lại cho CQT để cập nhật thông tin cho NNT;	
000.00.05.H25-230920-0002	2.002010.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Vận tải Đức Phát 555	ĐỀ NGHỊ DOANH NGHIỆP BỔ SUNG THÔNG TIN THAY ĐỔI TỶ LỆ VỐN GÓP VÀ THÀNH VIÊN TẠI PHỤ LỤC II-1, BBH VÀ QĐ	
000.00.05.H25-230919-0005	2.002041.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).	MST 0700862424 chưa hoàn thành nghĩa vụ thuế tại CQT. Thông tin của NNT chưa được CQT ghi nhận. Đề nghị CQ ĐKKD hướng dẫn NNT đến CQT quản lý để làm thủ tục hoàn thành NVT theo quy định của pháp luật thuế;	
000.00.05.H25-230907-0008	2.001199.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH MAI PHƯƠNG LINH	Trùng tên	
000.00.05.H25-230907-0007	1.009664.000.00.00.H25 - Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	Đề nghị nhà đầu tư bổ sung hồ sơ	
000.00.05.H25-230906-0002	1.009645.000.00.00.H25 - Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ	
000.00.05.H25-230825-0006	1.009647.000.00.00.H25 - Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	Đề nghị điều chỉnh không phù hợp với giấy phép xây dựng	
000.00.05.H25-230823-0008	2.002015.000.00.00.H25 - Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	Bổ sung giấy chứng nhận góp vốn; bổ sung văn bản chấp thuận góp vốn của nhà đầu tư nước ngoài (bản dấu đỏ)	
000.00.05.H25-230823-0005	2.001583.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên.	Thuế chưa trả kết quả	
000.00.05.H25-230815-0001	1.009645.000.00.00.H25 - Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Đề nghị nhà đầu tư điều chỉnh, bổ sung hồ sơ	
000.00.05.H25-230810-0005	2.002010.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần.	QĐCSH SAI THẨM QUYỀN KÍ	
000.00.05.H25-230804-0001	2.002009.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).	ĐỀ NGHỊ DOANH NGHIỆP THỐNG NHẤT LẠI ĐỊA CHỈ TSC	
000.00.05.H25-230803-0006	2.001996.000.00.00.H25 - Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	THIỆU QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ SỞ HỮU	



SỐ HỒ SƠ	VỀ VIỆC	LÝ DO	GHI CHÚ
000.00.05.H25-230803-0004	2.001199.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH ĐẦU TƯ DỊCH VỤ TIỀN HẢO	YÊU CẦU DOANH NGHIỆP CHỌN ĐÚNG LOẠI HÌNH THAY ĐỔI ĐKKD	
000.00.05.H25-230803-0003	2.001996.000.00.00.H25 - Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	YÊU CẦU DN XEM LẠI BIÊN BẢN HỢP, THÔNG BÁO THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT	
000.00.05.H25-230731-0008	1.005124.000.00.00.H25 - Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã.	yêu cầu doanh nghiệp xem xét lại nội dung nộp hồ sơ	
000.00.05.H25-230731-0014	1.009645.000.00.00.H25 - Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Chờ nhà đầu tư hoàn thiện, sửa hồ sơ theo ý kiến các Sở, ngành	
000.00.05.H25-230728-0002	1.009642.000.00.00.H25 - Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	Đã có báo cáo số 1837/BC-SKHĐT ngày 15/8/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư	
000.00.05.H25-230725-0008	2.001199.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên.	YÊU CẦU DN XEM LẠI ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH	
000.00.05.H25-230724-0004	2.002041.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).	DN chưa làm việc với cq thuế	
000.00.05.H25-230720-0003	2.002072.000.00.00.H25 - Thông báo lập địa điểm kinh doanh	YÊU CẦU DN XEM LẠI THÔNG BÁO SAI MÃ NGÀNH	
000.00.05.H25-230717-0010	2.002008.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên .	Nội dung HĐ chuyển nhượng ghi rõ xác nhận hoàn tất thủ tục tặng cho phần vốn góp vào thời điểm nào	
000.00.05.H25-230713-0013	2.002015.000.00.00.H25 - Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	ĐỀ NGHỊ DN XEM LẠI BIÊN BẢN HỢP VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN	
000.00.05.H25-230711-0007	1.005114.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.	yêu cầu doanh nghiệp làm thay đổi địa chỉ bên thuế	
000.00.05.H25-230711-0009	2.002041.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).	yêu cầu dn làm thủ tục chuyển TSC với CQ thuế trước	
000.00.05.H25-230711-0008	2.002008.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên .	Hợp đồng chuyển nhượng kê khai thiếu nội dung	
000.00.05.H25-230711-0004	2.001996.000.00.00.H25 - Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	ngành nghề bổ sung chưa chính xác	
000.00.05.H25-230706-0018	2.002023.000.00.00.H25 - Giải thể doanh nghiệp .	ĐỀ NGHỊ DOANH NGHIỆP XEM LẠI BS THÔNG BÁO THUẾ	
000.00.05.H25-230706-0010	2.002018.000.00.00.H25 - Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác	Đề nghị DN bổ sung nội dung ủy quyền đến làm thủ tục đăng ký kinh doanh	
000.00.05.H25-230706-0003	2.002072.000.00.00.H25 - Thông báo lập địa điểm kinh doanh	ĐỀ NGHỊ DOANH NGHIỆP XEM LẠI TÊN HỒ SƠ- TRÙNG TÊN	
000.00.05.H25-230630-0001	2.002041.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).	HS chữ kí dấu	



SỐ HỒ SƠ	VỀ VIỆC	LÝ DO	GHI CHÚ
000.00.05.H25-230629-0006	2.002034.000.00.00.H25 - Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	sai số tiền trên QD	
000.00.05.H25-230627-0009	1.009646.000.00.00.H25 - Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Chưa đầy đủ ý kiến của các cơ quan đơn vị	
000.00.05.H25-230626-0002	1.009645.000.00.00.H25 - Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Hồ sơ không đảm bảo	
000.00.05.H25-230619-0004	2.002045.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	YÊU CẦU DN XEM LẠI NGÀY CẤP CCCD TRÊN ỦY QUYỀN	
000.00.05.H25-230615-0003	2.002015.000.00.00.H25 - Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	Yêu cầu doanh nghiệp bổ sung HC bản dịch chính sách của người đại diện theo ủy quyền	
000.00.05.H25-230613-0007	2.002015.000.00.00.H25 - Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	ĐỀ NGHỊ DOANH NGHIỆP CẬP NHẬT LẠI SĐT CT	
000.00.05.H25-230612-0003	2.002010.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần.	yêu cầu doanh nghiệp xem lại quyết định của đại hội đồng cổ đông	
000.00.05.H25-230608-0002	2.002041.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).	sai mẫu thông báo	
000.00.05.H25-230607-0005	2.002072.000.00.00.H25 - Thông báo lập địa điểm kinh doanh	THUẾ CHƯA PHẢN HỒI	
000.00.05.H25-230606-0001	2.002029.000.00.00.H25 - Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	YÊU CẦU DOANH NGHIỆP XEM LẠI BIÊN BẢN HỢP VÀ QUYẾT ĐỊNH TẠM NGỪNG	
000.00.05.H25-230606-0009	2.002015.000.00.00.H25 - Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	ĐỀ NGHỊ DOANH NGHIỆP XEM LẠI VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ	
000.00.05.H25-230531-0006	2.002010.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần.	Doanh nghiệp không còn hoạt động tại địa điểm kinh doanh đã đăng ký	
000.00.05.H25-230530-0007	2.002010.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần.	Đề nghị doanh nghiệp xem lại chữ kí của người đại diện theo pháp luật	
000.00.05.H25-230530-0009	2.002029.000.00.00.H25 - Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	DN ĐÃ KHÔNG CÒN HOẠT ĐỘNG TẠI ĐỊA ĐIỂM ĐĂNG KÝ	
000.00.05.H25-230526-0006	2.001996.000.00.00.H25 - Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	sai mã ngành nghề	
000.00.05.H25-230526-0005	2.001199.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên.	sai mã ngành nghề	
000.00.05.H25-230525-0005	2.002029.000.00.00.H25 - Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	sai mẫu thông báo	
000.00.05.H25-230524-0004	2.002043.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty cổ phần.	Thuế chưa trả lời	
000.00.05.H25-230524-0003	2.002015.000.00.00.H25 - Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	Hồ sơ pháp lý của tổ chức chưa hợp pháp hóa lãnh sự	
000.00.05.H25-230523-0005	2.001583.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên.	Trùng tên với doanh nghiệp khác	

T	SỐ HỒ SƠ	VỀ VIỆC	LÝ DO	GHI C
	000.00.05.H25-230519-0008	2.002010.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần.	đóng dấu sai	
	000.00.05.H25-230519-0007	2.001610.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân.	Chưa điền đầy đủ hồ sơ	
	000.00.05.H25-230519-0005	2.001583.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên.	Ủy quyền chưa ghi ngày tháng	
	000.00.05.H25-230519-0002	2.002041.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).	Không được cơ quan thuế chấp nhận	
	000.00.05.H25-230517-0010	2.002041.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).	Thiếu thông tin bắt buộc: Cơ quan thuế. Thông tin của NNT chưa được CQT ghi nhận. Đề nghị CQ ĐKKD hoàn thiện và truyền lại cho CQT để cập nhật thông tin cho NNT; MST 0700867775 chưa hoàn thành nghĩa vụ thuế tại CQT. Thông tin của NNT chưa được CQT ghi nhận. Đề nghị CQ ĐKKD hướng dẫn NNT đến CQT quản lý để làm thủ tục hoàn thành NVT theo quy định của pháp luật thuế;	
	000.00.05.H25-230511-0012	2.001199.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên.	thuế chưa phản hồi	
	000.00.05.H25-230511-0007	2.002020.000.00.00.H25 - Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.	NNT chưa hoàn thành nghĩa vụ thuế tại CQT. Thông tin của NNT chưa được CQT ghi nhận. Đề nghị CQ ĐKKD hướng dẫn NNT đến CQT quản lý để làm thủ tục hoàn thành NVT theo quy định của pháp luật thuế	
	000.00.05.H25-230510-0012	2.001996.000.00.00.H25 - Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	sai chi tiết ngành nghề kinh doanh	
	000.00.05.H25-230510-0014	2.002020.000.00.00.H25 - Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.	hồ sơ sai tên phòng ĐKKD	
	000.00.05.H25-230510-0006	2.002015.000.00.00.H25 - Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	sai địa chỉ trên thông báo thay đổi	
	000.00.05.H25-230510-0005	2.001583.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên.	sai mã ngành trên hệ thống	
	000.00.05.H25-230510-0004	2.001583.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên.	sai ngành nghề không có trên hệ thống	
	000.00.05.H25-230509-0006	2.002043.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty cổ phần.	sai năm sinh trên DANH SÁCH CỔ ĐÔNG	
	000.00.05.H25-230509-0005	2.002020.000.00.00.H25 - Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.	sai tên phòng đăng ký kinh doanh trên thông báo	
	000.00.05.H25-230509-0002	2.002009.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).	THIẾU CCCD	

SỐ HỒ SƠ	VỀ VIỆC	LÝ DO	GHI CHÚ
000.00.05.H25-230508-0009	2.002029.000.00.00.H25 - Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	sai tên phòng đăng kí kinh doanh trên thông báo	
000.00.05.H25-230508-0005	2.002023.000.00.00.H25 - Giải thể doanh nghiệp .	ĐTNT chưa đăng ký chuyển địa điểm đi	
000.00.05.H25-230505-0003	2.002041.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).	Sai toàn bộ tên trên hồ sơ	
000.00.05.H25-230330-0002	1.009647.000.00.00.H25 - Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	Đề nghị nhà đầu tư bổ sung nội dung điều chỉnh.	
000.00.05.H25-230330-0001	1.009647.000.00.00.H25 - Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	Đề nghị nhà đầu tư bổ sung hồ sơ tổng vốn đầu tư.	
000.00.05.H25-230328-0009	1.009646.000.00.00.H25 - Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trên cơ sở ý kiến các Sở, ngành, địa phương; đề nghị nhà đầu tư nghiên cứu đề xuất điều chỉnh đảm bảo phù hợp với quy hoạch và các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng	
000.00.05.H25-230321-0002	1.009645.000.00.00.H25 - Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhà đầu tư có văn bản xin rút hồ sơ để hoàn thiện, chỉnh sửa theo quy định pháp luật.	
000.00.05.H25-230309-0001	1.009646.000.00.00.H25 - Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Dự án không thuộc trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư.	
000.00.05.H25-230306-0004	1.009645.000.00.00.H25 - Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Dự án không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất nên nhà đầu tư không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 32 Luật Đầu tư.	
000.00.05.H25-230217-0003	1.009646.000.00.00.H25 - Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Đề nghị bổ sung Báo cáo tình hình thực hiện dự án	

T	SỐ HỒ SƠ	VỀ VIỆC	LÝ DO	GHI CH
5	000.00.05.H25-230106-0015	1.009646.000.00.00.H25 - Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ của nhà đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để có cơ sở xem xét đề nghị điều chỉnh dự án của nhà đầu tư. Theo ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 101/STN&MT-QH ngày 13/01/2023 có nội dung: "Theo Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Bình Lục được UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt tại Quyết định số 1747/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 (do UBND huyện Bình Lục tổ chức lập) thì khu đất Công ty TNHH Madoka Hà Nam đề xuất điều chỉnh dự án là đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp và không có quy hoạch vào mục đích đất thương mại, dịch vụ". Như vậy, với mục tiêu dự án là đầu tư xây dựng trạm sạc điện và dịch vụ tổng hợp có đề xuất sử dụng đất với mục đích thương mại dịch vụ là chưa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; không có cơ sở để xem xét đánh giá sự phù hợp với quy hoạch khi thẩm định dự án theo quy định tại Điều 33 Luật Đầu tư năm 2020 và Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.	
6	000.00.05.H25-221110-0002	1.009645.000.00.00.H25 - Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trả hs không đủ điều kiện	
7	000.00.05.H25-220810-0007	1.009645.000.00.00.H25 - Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Không có lệ phí	
8	000.00.05.H25-220805-0001	1.009645.000.00.00.H25 - Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Hồ sơ không đủ điều kiện	
9	000.00.05.H25-220719-0010	1.009646.000.00.00.H25 - Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Theo quy định không phải thực thủ tục chấp thuận điều chỉnh	
10	000.00.05.H25-220714-0001	1.009646.000.00.00.H25 - Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Hồ sơ không đủ điều kiện	
11	000.00.05.H25-220125-0001	1.009645.000.00.00.H25 - Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất các loại tấm SPC và các sản phẩm phụ trợ của CÔNG TY CP ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HNB	Hồ sơ không đủ điều kiện	
12	000.00.05.H25-210808-0001	DTU025 - Góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài	Hồ sơ cần xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền về hộ chiếu có phù hợp	
13	000.00.05.H25-230426-0001	1.002395.000.00.00.H25 - Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)	Hồ sơ kiểm thử	

SỐ HỒ SƠ	VỀ VIỆC	LÝ DO	GHI CHÚ
000.00.05.H25-230913-0003	2.002010.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần.	HỒ SƠ CHƯA ĐẦY ĐỦ TÍNH PHÁP LÝ	
000.00.05.H25-230807-0009	2.002041.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).	Thuế chưa phân hồi	
000.00.05.H25-230519-0009	2.002043.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty cổ phần.	Thuế chưa trả lời	
<b>Không có văn bản hướng dẫn về việc trả lời người dân, doanh nghiệp theo quy định</b>			
000.00.05.H25-230420-0003	2.001583.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên.	sai địa chỉ	
000.00.05.H25-230417-0001	2.002015.000.00.00.H25 - Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	CCCD quá thời hạn	
000.00.05.H25-230414-0005	2.001583.000.00.00.H25 - Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên.	sai mã ngành nghề	
000.00.05.H25-230414-0003	2.002020.000.00.00.H25 - Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.	chưa hoàn thành nghĩa vụ thuế	
000.00.05.H25-230410-0004	1.005114.000.00.00.H25 - Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.	Cổ đông sáng lập phải từ đủ 18t trở lên	

